

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 507 /UBND - TP

Yên Thế, ngày 06 tháng 6 năm 2018

V/v báo cáo công tác thi
hành pháp luật về xử lý VPHC 6
tháng đầu năm 2018

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị: Công An huyện, Đội Quản lý thị trường số 6, Hạt Kiểm lâm, Chi Cục thuế Yên Thế;
- Thủ trưởng các phòng thuộc UBND huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 491/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 31/5/2018 của Sở Tư pháp về việc đề nghị báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018, Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2018 của UBND huyện Yên Thế về việc thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện năm 2018. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan: Công An huyện, Đội Quản lý thị trường số 6, Hạt Kiểm lâm, Chi Cục thuế; thủ trưởng các phòng thuộc UBND huyện; chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2018 theo quy định tại Khoản 6, Điều 1, Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

- 1. Về nội dung báo cáo:** Theo đề cương gửi kèm Công văn này
- 2. Thời điểm thống kê số liệu báo cáo:** Từ ngày 01/01/2018 - 30/6/2018.

Báo cáo gửi về UBND huyện (qua phòng tư pháp) xong trước ngày 03/7/2018 để tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

Giao Phòng Tư pháp đôn đốc các đơn vị liên quan xử lý vi phạm hành chính, tổng hợp số liệu và tham mưu giúp Chủ tịch UBND huyện xây dựng báo cáo gửi về UBND tỉnh trước ngày 10/7/2018. Nhận được Công văn này yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT

Bản điện tử:

- Như Kính gửi
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện.
- LĐ, CV VP HĐND&UBND huyện.
- LĐ, CV Phòng Tư Pháp.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Sơn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
(Từ 01/01/2018 đến hết ngày 30/6/2018)
(Kèm theo Công văn số/UBND –TP ngày .../6/2018 của Chủ tịch
UBND huyện Yên Thế)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ CÁC VĂN BẢN CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT

1. Nêu rõ tên, hình thức văn bản, chỉ đạo của cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành;
2. Công tác phổ biến, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính;
3. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;
4. Các điều kiện bảo đảm cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính ở địa phương, lĩnh vực;
2. Số lượng vụ vi phạm bị phát hiện, xử lý; đối tượng vi phạm; việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả; biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt VPHC; các loại hành vi vi phạm phổ biến;
3. Kết quả thi hành quyết định xử phạt VPHC: Tổng số tiền phạt thu được; tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu; số giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tước quyền sử dụng có thời hạn; tổng số quyết định xử phạt; số lượng quyết định xử phạt chưa được thi hành; số lượng quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền; Số vụ cưỡng số vụ bị cưỡng chế thi hành; số vụ bị khiếu nại, khởi kiện;
4. Số lượng đối tượng vi phạm là người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính nhắc nhở;
5. Số lượng hồ sơ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự;
6. Khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính; kiến nghị, đề xuất.

III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

(Mục này chỉ áp dụng đối với báo cáo của Công an huyện và UBND các xã, thị trấn)

1. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn và lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại địa phương; số vụ bị khiếu nại, khởi kiện;

2. Số lượng đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn và số lượng đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn và số lượng đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính do Tòa án quyết định;

3. Số lượng đối tượng vi phạm là người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế xử lý VPHC quản lý tại gia đình;

4. Nhận xét, đánh giá về tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính do Tòa án quyết định; số lượng hoãn, miễn chấp hành quyết định;

5. Số lượng đối tượng đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc; giảm thời hạn; tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại;

6. Số lượng đối tượng đang chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng; giảm thời hạn; tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian còn lại;

7. Khó khăn, vướng mắc; đề xuất, kiến nghị.

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

2. Đề xuất, kiến nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH*

(1).....
(2).....

STT	Cơ quan có thẩm quyền xử phạt	Số vụ vi phạm				Quyết định xử phạt										Số vụ		Ghi chú						
		Đã ra Quyết định xử phạt	Cả nhân	Tổ chức	Tryu cứu TNHS	Áp dụng biện pháp thay thế đối với NCTN	Chưa xử phạt	Đã thi hành xong	Hoãn thi hành	Giảm tiền phạt	Giảm thời hạn tước quyền sử dụng GP, CCHN	Miễn thi hành	Chưa thi hành	Đình chỉ thi hành	Cương chế thi hành	Khiếu nại	Khởi kiện							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
1																								
2																								
...																								
	Tổng cộng:																							

....., ngày tháng năm 20....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chú thích:
* Mẫu này dùng cho các cơ quan cung cấp thông tin, số liệu thuộc thẩm quyền xử phạt của cơ quan mình.
(1) Tên cơ quan chủ quản của cơ quan lập báo cáo.
(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.
Cột 8: Biện pháp nhắc nhở.
Cột 10: Đã thực hiện xong hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung, các biện pháp khắc phục hậu quả.
NCTN: Người chưa thành niên.
GP, CCHN: Giấy phép, Chứng chỉ hành nghề.

(1).....

(2).....

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH*

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng HS		Trong đó										Số lượng đối tượng không xác định được nơi cư trú chuyên về cơ sở y tế để điều trị			Số vụ		Ghi chú							
		Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPLHC	Đề nghị áp dụng biện pháp GDXPTT	Đề nghị áp dụng các BPLHC do TAND quyết định	Tổng số Quyết định áp dụng các BPLHC	Tổng số Quyết định của UBND cấp xã	Số lượng QĐ			Số lượng đối tượng							TGD	CSGDBB		CSCNBB	Khấu nại	Khởi kiện				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
1	CA tỉnh																									
2	CA huyện A																									
3	CA huyện B																									
4	Sở A																									
5	Sở B																									
6	Huyện A																									
7	Huyện B																									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH*

(1).....
 (2).....

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng HS		Trong đó										Số vụ		Ghi chú											
		Đề nghị áp dụng pháp GDXPTT	Đề nghị áp dụng các BPLHC	Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPLHC	Tổng số Quyết định của UBND cấp xã	Áp dụng biện pháp GDXPTT	Áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình đối với NCTN	Tổng số Quyết định của TAND cấp huyện	Đưa vào TGD	Đưa vào CSGDBB	Chưa được thi hành	Đang chấp hành Quyết định	Được giám thời hạn chấp hành Quyết định	Tạm đình chỉ chấp hành Quyết định	Được miễn chấp hành phần thời gian còn lại		Được hoãn chấp hành Quyết định	TGD	CSGDBB	Số lượng đối tượng không xác định được nơi cư trú về cơ sở y tế để điều trị	Số lượng đối tượng không xác định được nơi cư trú về cơ sở y tế để điều trị	là NCTN, người ốm yếu không còn khả năng lao động	được đưa vào CSBCTXH	Khởi kiện	Khởi kiện		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24				
2	Huyện A/B																										
3	Xã A/B																										
4	Phường A/B																										
5	Thị trấn A/B																										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24				
7	...																										
	Tổng cộng:																										

....., ngày tháng năm 20....

Thủ trưởng đơn vị

Người lập biểu